

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **77** /2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày **17** tháng 7 năm 2013

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ...5771.....
	Ngày: ...18/7.....

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chi tiết thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá
về một số biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về một số biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết thi hành Khoản 4 Điều 12, Khoản 7 Điều 15, Khoản 2, Khoản 4 Điều 17 của Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về điều kiện thành lập và tổ chức hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá, chuyển địa điểm cấm hút thuốc lá trong nhà có nơi dành riêng cho người hút thuốc lá thành địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà và tăng diện tích in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Cai nghiện thuốc lá là việc áp dụng các phương pháp để giúp người nghiện thuốc lá từ bỏ sử dụng thuốc lá.

2. Tư vấn cai nghiện thuốc lá là việc cung cấp thông tin để người nghiện thuốc lá lựa chọn và tự nguyện từ bỏ sử dụng thuốc lá.

Chương II

ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN, TƯ VẤN CAI NGHIỆN THUỐC LÁ

Điều 3. Các hình thức tổ chức hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở cai nghiện thuốc lá, cơ sở tư vấn cai nghiện thuốc lá theo quy định của Nghị định này.
2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá.

Điều 4. Điều kiện thành lập cơ sở cai nghiện thuốc lá

1. Có quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở của Nhà nước hoặc có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở tư nhân.
2. Có đủ cơ sở vật chất để bảo đảm hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá:
 - a) Có tài liệu truyền thông về cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá bao gồm: Tủ sách, áp phích, tờ rơi, băng đĩa cung cấp thông tin về cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá;
 - b) Quản lý thông tin, dữ liệu về cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá trên máy tính;
 - c) Có phòng dành riêng cho hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá diện tích tối thiểu là 10m²; có đủ thiết bị bảo đảm hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá.
3. Có người trực tiếp thực hiện hoạt động cai nghiện thuốc lá và phải đáp ứng các điều kiện sau đây:
 - a) Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
 - b) Thực hiện đúng quy trình cai nghiện thuốc lá.
4. Có người trực tiếp thực hiện hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá có kiến thức, hiểu biết về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe, các bệnh có nguyên nhân từ thuốc lá và nội dung tư vấn cai nghiện thuốc lá quy định tại Khoản 3 Điều 8 của Nghị định này.

Điều 5. Điều kiện thành lập cơ sở tư vấn cai nghiện thuốc lá

1. Có quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở của Nhà nước hoặc có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở tư nhân.

2. Có đủ cơ sở vật chất để bảo đảm hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá:

a) Có tài liệu truyền thông quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 4 của Nghị định này;

b) Quản lý thông tin, dữ liệu về tư vấn cai nghiện thuốc lá trên máy tính;

c) Có phòng dành riêng cho hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá trực tiếp diện tích tối thiểu là 10m²; có điện thoại, internet và các phương tiện thông tin khác bảo đảm hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá gián tiếp.

3. Có người trực tiếp thực hiện hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá quy định tại Khoản 4 Điều 4 của Nghị định này.

Điều 6. Điều kiện tổ chức hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

2. Đối với hoạt động cai nghiện thuốc lá: Có đủ điều kiện quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 4 của Nghị định này.

3. Đối với hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá: Có đủ điều kiện quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 5 của Nghị định này.

Điều 7. Hoạt động của cơ sở cai nghiện thuốc lá, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá

1. Cơ sở cai nghiện thuốc lá đủ điều kiện quy định tại Điều 4 của Nghị định này, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện quy định tại Điều 6 của Nghị định này được thực hiện hoạt động cai nghiện thuốc lá và tư vấn cai nghiện thuốc lá.

2. Cơ sở phải có văn bản gửi Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi cơ sở hoạt động thông báo về hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá của cơ sở theo quy định tại Điều 9 của Nghị định này.

3. Việc cai nghiện thuốc lá phải thực hiện theo đúng quy trình do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

4. Thuốc cai nghiện thuốc lá phải là thuốc được lưu hành hợp pháp theo quy định của pháp luật về dược. Các sản phẩm hỗ trợ cai nghiện thuốc lá bao gồm miếng dán, viên ngậm, bình xịt hoặc sản phẩm hỗ trợ cai nghiện thuốc lá khác phải bảo đảm chất lượng, an toàn đối với người cai nghiện và phải được đăng ký công bố tiêu chuẩn chất lượng tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hoạt động của cơ sở tư vấn cai nghiện thuốc lá

1. Cơ sở tư vấn cai nghiện thuốc lá đủ điều kiện quy định tại Điều 5 của Nghị định này chỉ được thực hiện hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá, không được thực hiện hoạt động cai nghiện thuốc lá.

2. Cơ sở phải có văn bản gửi Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi cơ sở hoạt động thông báo về hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá của cơ sở theo quy định tại Điều 9 của Nghị định này.

3. Nội dung tư vấn cai nghiện thuốc lá phải bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin sau đây:

a) Tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe của người sử dụng và những người xung quanh;

b) Lợi ích của việc cai nghiện thuốc lá và môi trường sống không có khói thuốc lá;

c) Các biện pháp cai nghiện thuốc lá phù hợp với người cai nghiện thuốc lá;

d) Các ảnh hưởng tới sức khỏe có thể xảy ra với người cai nghiện thuốc lá và cách khắc phục.

Điều 9. Thông báo về hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá

1. Nội dung thông báo của cơ sở cai nghiện thuốc lá, cơ sở tư vấn cai nghiện thuốc lá, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá gửi Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm các thông tin sau:

a) Tên, địa chỉ của cơ sở;

b) Số quyết định thành lập đối với cơ sở của Nhà nước hoặc số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở tư nhân; số giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

c) Phạm vi hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá của cơ sở;